

Ngày 31/03/2025	9,000 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-2.2%	0%	0%

2024	
ROE	7.3%
	+/- YoY ▲ 0.6%

Q1/25	
DT thuần	1,016
tỷ VNĐ	
	QoQ ▲ 131 ▲ 14.8%
	YoY ▼ 219 ▼ 17.7%

2024	
DT thuần	4,460
tỷ VNĐ	
	YoY ▲ 45.0 ▲ 1.0%

Q1/25	
LN gộp	40.6
tỷ VNĐ	
	QoQ ▲ 4.40 ▲ 12.0%
	YoY ▼ 10.9 ▼ 21.3%

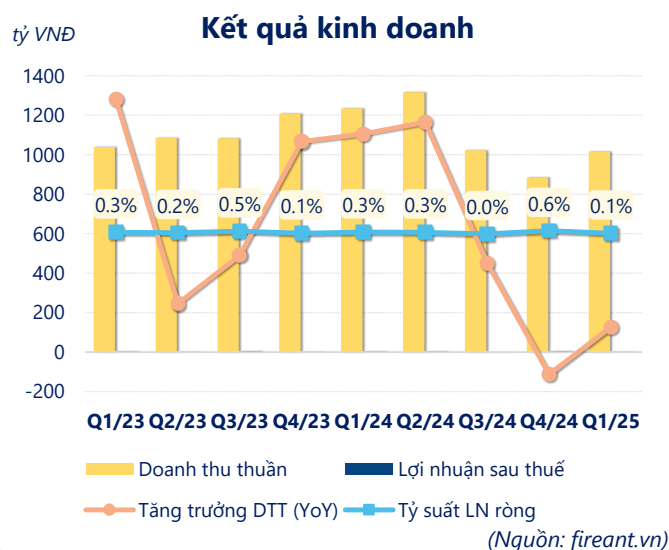
2024	
LN gộp	180
tỷ VNĐ	
	YoY ▲ 25.0 ▲ 16.2%

Q1/25	
LN thuần	-2.50
tỷ VNĐ	
	QoQ ▼ 0.65 ▼ 35.1%
	YoY ▼ 5.60 ▼ 181%

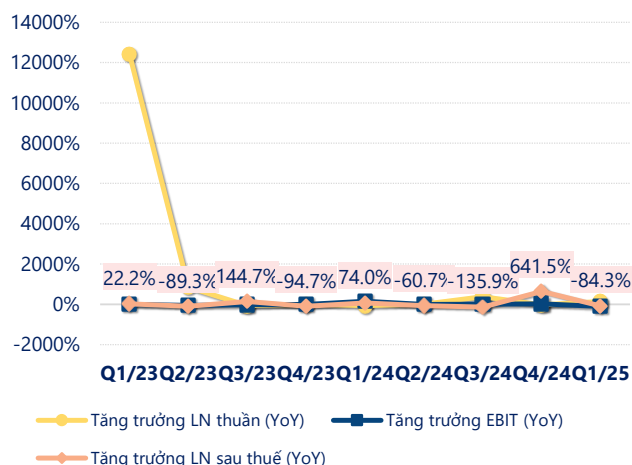
2024	
LN thuần	-6.45
tỷ VNĐ	
	YoY ▲ 0.86 ▲ 11.8%

Q1/25	
LN sau thuế	0.62
tỷ VNĐ	
	QoQ ▼ 4.38 ▼ 87.6%
	YoY ▼ 2.88 ▼ 82.3%

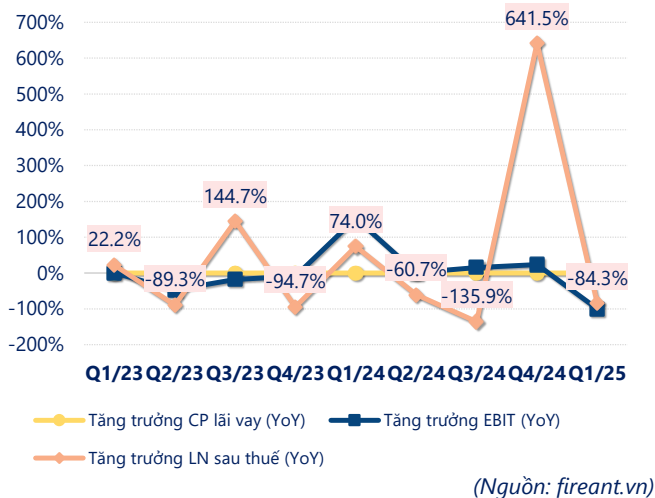
2024	
LN sau thuế	11.5
tỷ VNĐ	
	YoY ▲ 0.90 ▲ 8.2%



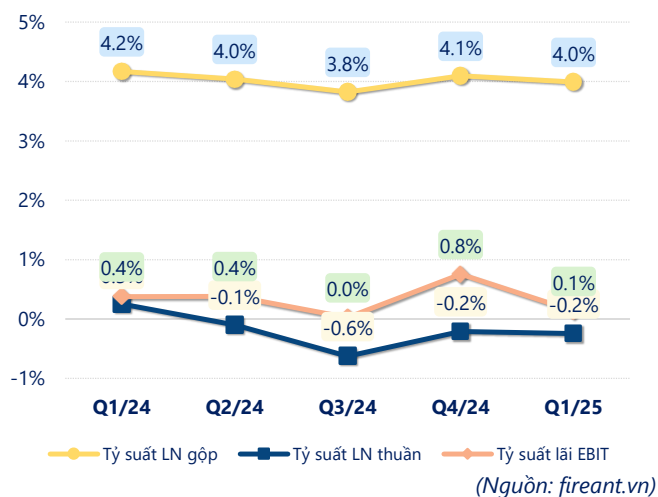
Tăng trưởng lợi nhuận



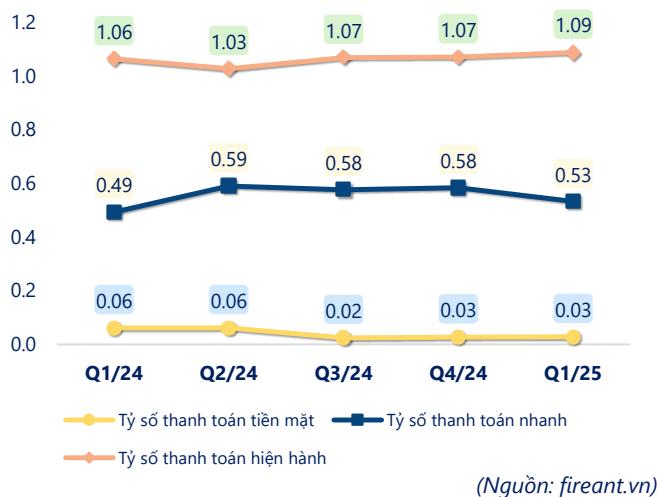
Tăng trưởng chi phí



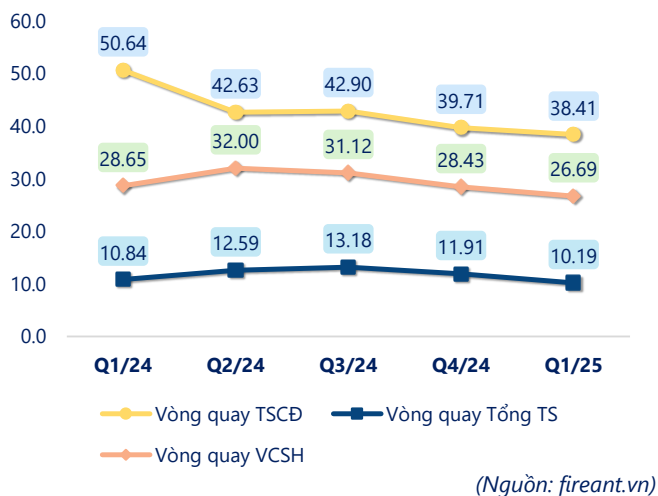
Tỷ suất lợi nhuận



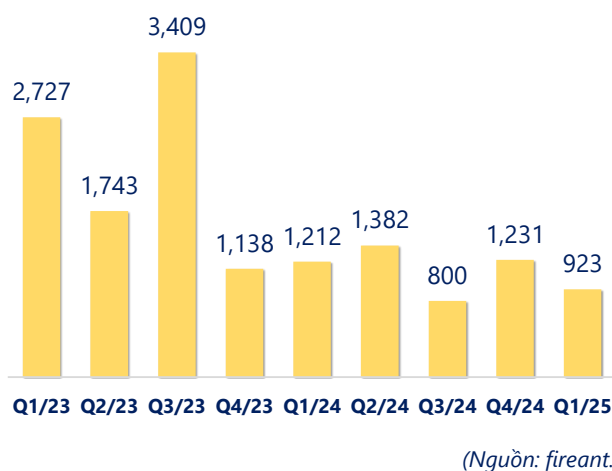
Chỉ số thanh khoản



Vòng quay tài sản



EPS



KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q1/25	Q1/24	Thay đổi YoY	2024	2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	1,016	1,235	-17.7%	4,460	4,415	1.0%
Giá vốn hàng bán	976	1,184	-17.6%	4,280	4,260	0.5%
Lợi nhuận gộp	40.6	51.5	-21.3%	180	155	16.2%
Doanh thu HĐTC	0.46	0.57	-18.5%	3.95	5.40	-26.9%
Chi phí TC	0.67	0.39	72.1%	3.23	1.75	84.2%
Chi phí lãi vay	0.67	0.39	72.1%	3.23	1.75	84.2%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	33.9	39.5	-14.1%	150	130	15.9%
Chi phí QLDN	8.91	9.11	-2.2%	36.7	36.0	1.9%
LN thuần từ HĐKD	-2.50	3.10	-181%	-6.45	-7.31	11.8%
Lợi nhuận khác	3.19	1.18	170%	19.9	20.1	-1.0%
LN trước thuế	0.69	4.28	-83.8%	13.4	12.8	5.1%
Lợi nhuận sau thuế	0.62	3.50	-82.3%	11.5	10.6	8.2%
LNST của CĐ cty mẹ	0.62	3.50	-82.3%	11.5	10.6	8.2%

(Nguồn: fireant.vn)

